

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC, ĐẠI HỌC HUẾ
HUE UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY

TẠP CHÍ Y DƯỢC HUẾ

HUE JOURNAL OF MEDICINE AND PHARMACY

Huế, 9-2023

► THỂ LỆ ĐĂNG BÀI ◀

Tạp chí Y Dược Huế, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế xuất bản 3 tháng/kỳ đối với số tiếng Việt và 04 tháng/kỳ đối với số tiếng Anh, phổ biến các kết quả nghiên cứu, cập nhật thông tin Y Dược học, những thông tin ở lĩnh vực Y - Dược học trong nước và quốc tế, thông tin về nghiên cứu và đào tạo của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế. Tạp chí được phát hành rộng rãi trên toàn quốc.

Công trình nghiên cứu khoa học gửi đăng phải chưa được đăng ở bất kỳ tạp chí khoa học nào.

1. Mẫu trình bày bài nghiên cứu khoa học:

- Báo cáo khoa học được đánh máy vi tính trên khổ giấy A4
- Bảng mã Unicode ; Font chữ : Times New Roman, Cỡ chữ 12, Cách dòng đơn
- Canh lề: lề trái 3 cm, lề phải 2 cm, lề trên 2 cm, lề dưới 2 cm

2. Báo cáo khoa học: có những phần được sắp xếp theo thứ tự sau đây:

- Tên đề tài nghiên cứu khoa học (Cỡ chữ 14, in hoa, đậm, đặt ở giữa)
- Tên tác giả/nhóm tác giả: Ghi bên dưới tiêu đề lớn, cỡ chữ 12, in nghiêng

Tóm tắt nghiên cứu (tiếng Việt) khoảng 200 từ. Phần tóm tắt được cấu trúc như sau: Đặt vấn đề (bao gồm cả mục tiêu nghiên cứu) ; Đối tượng và phương pháp nghiên cứu ; Kết quả ; Kết luận

Từ khoá : danh sách các từ khoá viết theo định dạng từ Medical Subject Headings (MeSH) theo hệ thống Index Medicus

Tóm tắt nghiên cứu (tiếng Anh) khoảng 200 từ, có cấu trúc như sau:

- Title (Cỡ chữ 12, hoa, đậm, đặt ở giữa)
- Author (Không dấu, ghi cơ quan bằng tiếng Anh) ; Background (including purposes); Materials and method; Results; Conclusion.

Key words:

Báo cáo toàn văn bao gồm: Đặt vấn đề và mục tiêu; Đối tượng và phương pháp nghiên cứu; Kết quả; Bàn luận; Kết luận và kiến nghị; Tài liệu tham khảo chính (không quá 20 tài liệu tham khảo); Phụ lục (nếu có)

Ảnh được quét đưa vào đúng chỗ hình minh họa và gửi kèm theo ảnh gốc (định dạng .JPEG). Danh từ tiếng Việt nếu được dịch từ tiếng nước ngoài phải được viết kèm theo từ nguyên gốc. Các chữ viết tắt phải có chú thích các từ gốc của các chữ viết tắt.

Tài liệu tham khảo: Tên của tất cả tác giả; năm, tên bài báo; tên tạp chí được viết tắt theo qui ước như trong Medline; tập số; trang đầu và trang cuối của bài báo.

3. Đối với các bài tổng quan, thông tin, bài dịch: cần có đầy đủ các tài liệu tham khảo và nguồn số liệu đã được trích dẫn trong bài. Tác giả bài tổng quan được ghi rõ chức danh, học hàm, học vị, chuyên ngành, cơ quan ở phần cuối trang đầu tiên của bài tổng quan. Bài tổng quan cũng được chế bản và in trên giấy khổ A4 và không dài quá 7 trang kể cả biểu bảng và tài liệu tham khảo.

- Các thông tin, bài dịch cần ghi rõ xuất xứ của nguồn

tài liệu và các thông tin biên dịch. Đối với bài dịch cần gửi kèm theo văn bản bài báo tiếng nước ngoài.

4. Bài gửi kèm theo đĩa mềm hoặc Email theo địa chỉ tcydhue@huemed-unvi.edu.vn **hoặc phần mềm quản lý** jmp.huemed-unvi.edu.vn

5. Bài không được đăng, không trả lại bản thảo.

Tác giả chịu trách nhiệm trước Ban biên tập, công luận và những quy định liên quan đến Luật báo chí và Quyền tác giả.

BAN BIÊN TẬP

► FORMATTING GUIDELINES ◀

Hue Journal of Medicine and Pharmacy - Hue University of Medicine and Pharmacy publishes seven issues per year, aiming to disseminate research results and update information on medicine and pharmacy, and training and education activities of Hue University of Medicine and Pharmacy. The Journal is widely distributed throughout the country.

All submitting papers must not be published in any journals before.

1. General rules

- Use typescript in A4 paper
- Use Unicode Encodings, Fonts: Times New Roman, Size: 12, Spacing lines: 1.0
- Margins: Left: 3 cm; Right: 2 cm, Top: 2 cm, Bottom: 2 cm

2. Title

- Title: size: 14, Bold, Center Text
- Authors: written below title, size 12

3. Abstract

- In about 200 words, including: Background (including objectives), Materials and Methods, Results, Conclusions.
- Keywords: List of key words using Medical Subject Headings (MeSH) with Index Medicus.

4. Full text

- Structures: Background/Introduction, Objectives, Materials and Methods, Results, Conclusions & Recommendations, References, and Appendix (if available)
- Total number of charts and pictures should not be over six figures.
- Clip arts are formatted with .JPEG and must be sent together with original pictures to Editorial Board.
- References: Cite references in the text sequentially in the Vancouver numbering style. For example: ...as reported by Linh and colleagues [15]

- Literature Review Paper: The review is not exceeding 07 pages including tables and references. Original paper, full references and data sources quoted in the paper must be included in the submission.

5. Submission: Papers can be submitted directly (CD ROM, USB) or through email to tcydhue@huemed-unvi.edu.vn

6. The authors are responsible for their own papers and should be aware of their publication to the public as well as following the provisions of Press Law and Copyrights.

EDITORS

MỤC LỤC

Tập 13, Số 5/2023

Vol.13, No.5/2023

1.	Nghiên cứu giá trị chẩn đoán và mối liên quan với các yếu tố tiên lượng của nồng độ EBV-DNA huyết thanh trong ung thư vòm Study of diagnostic value and the relation with prognostic factors of serum EBV-DNA level in nasopharyngeal carcinoma	9-16
	<i>Ngô Trần Thúy Vi, Phạm Nguyên Tường</i>	
2.	Nghiên cứu tỷ lệ mang gene <i>cagE</i> của vi khuẩn <i>Helicobacter pylori</i> và mối liên quan với bệnh lý dạ dày - tá tràng The prevalence of the <i>cagE</i> gene of <i>Helicobacter pylori</i> and its association with gastroduodenal diseases	17-22
	<i>Thái Thị Hồng Nhung, Nguyễn Thái Hòa, Nguyễn Thị Mai Ngân, Hà Thị Minh Thi</i>	
3.	Tỷ lệ huyết thanh dương tính với ấu trùng <i>Toxocara</i> spp. và một số yếu tố liên quan của trẻ em đến khám tại Bệnh viện đa khoa tư nhân Phúc Hưng, tỉnh Quảng Ngãi năm 2022 Seropositive rate of <i>Toxocara</i> spp. Larvae and some associated factors among children in Phuc Hung Private General Hospital, Quang Ngai province in 2022	23-30
	<i>Phạm Đình Vũ, Nguyễn Văn Chương</i>	
4.	Nhận thức của sinh viên cử nhân điều dưỡng về môi trường học tập tại Việt Nam Nursing students' perception regarding educational environment in Vietnam	31-36
	<i>Nguyễn Thị Hoa Huyền, Bùi Thị Hiền, Hoàng Lan Vân, Hoàng Thị Huệ, Phan Hồng Anh</i>	
5.	Rối loạn lo âu và trầm cảm ở những người dân từng mắc COVID-19 tại thành phố Huế Anxiety disorder and depression among people following recovery from COVID-19 in Hue city	37-44
	<i>Nguyễn Hoàng Lan, Trịnh Ngọc Tấn, Đặng Cao Khoa, Trần Thị Thanh Nhân</i>	
6.	Mối liên quan giữa đau và chất lượng cuộc sống của người bệnh ung thư phổi Relationship between pain and quality of life in lung cancer patients	45-50
	<i>Nguyễn Thị Yến Nhi, Trần Thiện Trung</i>	
7.	Đánh giá kết quả phẫu thuật hẹp ống sống thắt lưng ở bệnh nhân lớn tuổi Evaluation of surgical treatment results in elderly patients with lumbar spinal stenosis	51-57
	<i>Nguyễn Vĩnh Lạc, Nguyễn Thanh Minh, Đinh Thị Phương Hoà, Lê Trọng Hiếu</i>	
8.	Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi cắt toàn bộ dạ dày kèm nạo vét hạch điều trị ung thư dạ dày Results of laparoscopic total gastrectomy with lymphadenectomy for gastric cancer	58-66
	<i>Trần Tuấn Anh, Phạm Anh Vũ, Lê Lộc, Trần Hoàng Minh, Nguyễn Minh Thảo, Đặng Như Thành</i>	
9.	Mối liên quan giữa tuổi năm sinh và tuổi xương đốt sống cổ ở trẻ em từ 6 đến 8 tuổi Correlation between chronological age and cervical vertebral bone age in children ages 6 to 8	67-75
	<i>Lê Thị Khánh Huyền, Hoàng Anh Đào</i>	
10.	Đo lường ảnh hưởng mức lọc cầu thận ước tính theo 3 công thức CKD-EPI, MDRD, CG lên tỉ lệ tử vong thời điểm 6 tháng, 12 tháng ở bệnh nhân HIV tiến triển The effect of baseline egr on 6- month and 12-month mortality with CKD-EPI, MDRD and CG formulae in patients with advanced HIV	76-81
	<i>Vũ Quốc Đạt, Bá Đình Thắng, Nguyễn Đình Hồng Phúc, Nguyễn Văn Kính</i>	

11.	Khảo sát sự tự chủ của trẻ vị thành niên có bố mẹ ly thân/ly hôn tại thành phố Huế The self - efficacy of adolescents with a divorced or separated in Hue city <i>Trần Bình Thắng, Võ Nữ Hồng Đức, Nguyễn Ngô Bảo Khuyên, Nguyễn Văn Thông, Đặng Thị Kim Chi, Phạm Thị Thu Hà, Hồ Uyên Phương, Trần Thị Trà My, Nguyễn Thanh Già, Nguyễn Minh Tâm, Nguyễn Minh Tú</i>	82-89
12.	Nghiên cứu kết quả phẫu thuật nội soi triệt căn bệnh nhân ung thư trực tràng có mở thông hồi tràng ra da Outcomes of curative laparoscopic sugery with diverting loop ileostomy in rectal cancer patients <i>Trần Nguyễn Bảo Tuấn, Nguyễn Đoàn Văn Phú</i>	90-96
13.	Nghiên cứu hiệu quả cắt polyp đại tràng nhỏ hơn hoặc bằng 10 mm bằng phương pháp thông lạnh Efficacy of cold snare polypectomy techniques for small polyp (≤ 10 mm) in the colorectum <i>Hồ Thị Bích Thủy, Trần Văn Huy, Nguyễn Đức Thông</i>	97-103
14.	Kết quả phẫu thuật ung thư tuyến giáp ở người cao tuổi từ 01/2015 - 01/2022. Thể nhú có phải là ưu thế? Thyroid cancer - surgery results of aged from 60 years old cases in Thong Nhat Hospital from January, 2015 until January, 2022. Papillary thyroid cancer is popular? <i>Nguyễn Đỗ Nhân, Lê Quang Thửu</i>	104-110
15.	Suy tim phân suất tổng máu giảm trước xuất viện ở bệnh nhân cao tuổi sau nhồi máu cơ tim Pre-discharge heart failure with reduced ejection fraction in elderly patients after myocardial infarction <i>Nguyễn Thanh Huân, Phan Thanh Hải Nam, Vũ Hoàng Vũ, Nguyễn Văn Tân</i>	111-119
16.	Nghiên cứu đặc điểm tổn thương không thủ phạm và mối tương quan giữa FFR và RFR trong nhồi máu cơ tim cấp Characteristics and correlation between FFR and RFR of non-culprit lesions in acute myocardial infarction <i>Châu Đỗ Trường Sơn, Hoàng Anh Tiến, Trương Quang Bình, Nguyễn Đỗ Anh, Nguyễn Đình Đạt, Lê Mạnh Thông</i>	120-127
17.	Nghiên cứu chẩn đoán, phân loại u lympho dạ dày - ruột bằng mô bệnh học và hóa mô miễn dịch A study on diagnosis and classification of gastrointestinal lymphoma based on histopathology and immunohistochemistry <i>Nguyễn Duy Thịnh, Tạ Văn Tờ, Nguyễn Trần Bảo Song, Ngô Quý Trân, Trần Thị Nam Phương, Lê Vĩ, Trần Thị Hoàng Liên, Đặng Công Thuận</i>	128-134
18.	Đánh giá chức năng tâm thu thất trái bằng siêu âm đánh dấu mô cơ tim ở bệnh nhân đái tháo đường típ 2 Evaluation of left ventricular systolic function by speckle tracking echocardiography in type 2 diabetic patients <i>Nguyễn Nguyên Trang, Nguyễn Anh Vũ, Lê Văn Chi</i>	135-142
19.	Giảm tiểu cầu và mối liên quan với kết cục lâm sàng ở bệnh nhân nhiễm khuẩn nặng và sốc nhiễm khuẩn Thrombocytopenia and association with clinical outcomes in patients with sepsis and sepsis shock <i>Lê Thị Ngọc Thúy, Trương Thực Liên, Trần Xuân Thịnh, Nguyễn Văn Minh, Phan Thắng</i>	143-148
20.	Đánh giá hiệu quả phương pháp tẩm gạc lạnh hố mổ sau cắt amidan bằng dao điện đơn cực tại Bệnh viện Trường Đại học Y-Dược Huế The effect of tonsilla fossa cooling with gauze soaked in ice-cold after tonsillectomy in monopolar electrodissection <i>Nguyễn Nguyễn, Tạ Lê Quyên, Dương Thị Mỹ</i>	149-156

21.	Nghiên cứu tỷ lệ nhiễm HPV nguy cơ cao và kết quả mô bệnh học ở bệnh nhân có chẩn đoán tế bào ASC-US Prevalence of high-risk human papillomavirus infections and cervical pathology in women with ASC-US cervical cytology <i>Hồ Quang Nhật, Lê Quang Thanh, Nguyễn Vũ Quốc Huy</i>	157-163
22.	Chất lượng giấc ngủ và các yếu tố liên quan ở người cao tuổi dân tộc Cơ Tu tại huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế Sleep quality and related factors in the Co Tu ethnic elderly in Nam Dong district, Thua Thien Hue province <i>Nguyễn Hoàng Thùy Linh, Võ Minh Hoàng, Đặng Cao Khoa, Võ Nữ Hồng Đức, Đoàn Vương Diễm Khánh</i>	164-171
23.	Khảo sát tình hình trầm cảm ở thời kỳ hậu sản theo thang điểm EPDS The situation of postpartum depression using EPDS score <i>Ngô Thị Minh Thảo, Nguyễn Xuân Long, Nguyễn Vũ Phương Thảo, Hoàng Đăng Phước, Lương Thị Hải Nhiên, Hoàng Quốc Vĩ, Lê Nguyễn Lâm Phương, Võ Hoàng Lâm, Lê Lam Hương, Lê Minh Tâm</i>	172-177
24.	Xác định đa hình CYP2C19*2 và CYP2C19*3 ở bệnh nhân bệnh lý dạ dày - tá tràng có nhiễm <i>Helicobacter pylori</i> bằng kỹ thuật PCR-RFLP Determining the CYP2C19*2 and CYP2C19*3 polymorphisms among patients with gastroduodenal diseases by PCR-RFLP technique <i>Hà Thị Minh Thi, Nguyễn Thị Mai Ngân, Lê Phan Tường Quỳnh, Lê Mỹ Diễm, Ngô Thị Diệu Hương</i>	178-185
25.	Bào chế và đánh giá đặc tính lý hóa của gel chiết xuất từ lá cây lô hội <i>Aloe vera</i> Preparation and characterization of gel extracted from Aloe vera leaves <i>Lê Thị Thu Thảo, Hồ Hoàng Nhân, Lê Thị Thanh Ngọc</i>	186-192
26.	Nghiên cứu đánh giá hiệu quả và tính an toàn của tiêm botulinum toxin trên bệnh nhân loạn trương lực cơ cục bộ Efficacy and safety of abobotulinum injection in patients with focal dystonia <i>Nguyễn Duy Duẩn, Trương Hữu Hùng, Trương Thị Ái Vân, Trần Thị Kim Anh, Nguyễn Xuân Nhân, Nguyễn Đình Toàn</i>	193-200
27.	Đánh giá kiến thức, thái độ và thực hành về sử dụng bàn chải đánh răng trong dự phòng bệnh COVID-19 của sinh viên Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế Knowledge, attitude and practice regarding tooth brush maintenance toward COVID-19 prevention among students at Hue University of Medicine and Pharmacy, Hue University <i>Hoàng Anh Đào, Nguyễn Ngọc Tâm Đan, Đoàn Ngọc Phương Giao, Trần Bình Thắng</i>	201-209
28.	Giảng dạy lâm sàng ảo bên giường bệnh trong bối cảnh COVID-19 Virtual bedside teaching in COVID-19 pandemic <i>Hoàng Anh Tiến, Dương Minh Quy</i>	210-216
29.	Tăng axit uric máu và các yếu tố liên quan ở cán bộ công chức, viên chức công tác tại huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum Prevalence of hyperuricemia and associated factors among officials working at Tu Mo Rong district, Kon Tum province <i>Đoàn Vương Diễm Khánh, Nguyễn Bá Khánh</i>	217-222
30.	Phẫu thuật điều trị khối u mỡ lan rộng vùng dưới hàm-cạnh cổ 2 bên ở bệnh nhân mắc bệnh madelung: báo cáo trường hợp lâm sàng hiếm gặp Surgical treatment of huge lipoma of bilateral submandibular region spread down the neck in a patient with madelung's disease: rare clinical case report <i>Nguyễn Văn Minh, Hoàng Vũ Minh, Võ Khắc Tráng</i>	223-226

